TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2021/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 281/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đặng Xuân H
- Chị Tô Thị D

Cùng địa chỉ: Tổ 13C, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Đặng Xuân H và chị Tô Thị D kết hôn với nhau ngày 11/9/2008 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn , vợ chồng hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân là do vợ chồng không cùng quan điểm sống, quan điểm công việc và nuôi dạy con, dẫn đến phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xúc phạm, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, bạn bè hòa giải nhưng không có kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2019. Đến nay anh H, chị D cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có ba người con chung là cháu Đặng Bảo L – Sinh ngày 22/10/2009, cháu Đặng Bảo Th – Sinh ngày 26/01/2012, cháu Đặng An Nh – Sinh ngày 09/11/2020 . Khi ly hôn anh H, chị D thống nhất thỏa thuận anh Đặng Xuân H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Đặng Bảo L và Đặng Bảo Th, chị Tô Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng An Nh cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Tô Thị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Đặng Bảo L và Đặng Bảo Th mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản: Anh Đặng Xuân H và chị Tô Thị D không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Đặng Xuân H và chị Tô Thị D thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của anh Đặng Xuân H và chị Tô Thị D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, mức cấp dưỡng là phù hợp với pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của cháu Đặng Bảo L và cháu Đặng Bảo Th cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Xuân H và chị Tô Thị D.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Bảo L – Sinh ngày 22/10/2009, cháu Đặng Bảo Th – Sinh ngày 26/01/2012 cho anh Đặng Xuân H, giao cháu Đặng An Nh sinh ngày 09/11/2020cho chị Tô Thị D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Tô Thị D phải cấp dưỡng tiền nuôi hai cháu Đặng Bảo L và Đặng Bảo Th mỗi cháu là 1.500.000đ/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh H, chị D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày anh Đặng Xuân H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng chị Tô Thị D phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về lệ phí: Anh Đặng Xuân H và chị Tô Thị D mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001210 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- THADS TP;
- UBND phường P;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Đức Thịnh